

町:.....
区:.....
省:.....
人民委員会

ベトナム社会主義共和国
独立—自由—幸福

テンプレート:
番号:
巻号:



出生証明書 再登録

氏名: [Họ và tên] 性別: [Giới tính]
生年月日: 年 月 日 文字:

..... [Ngày tháng năm sinh bằng
chữ]

出生所: 区 市 県 [Nơi sinh]

民族: キン

国籍: ベトナム

出身地: 区 市 県 [Quê quán]

身分証明書番号

父の氏名: [Họ và tên bố]

生年月日: Dân tộc: キン Quốc tịch: ベトナム

母の氏名: [Họ và tên mẹ]

生年月日: Dân tộc: キン Quốc tịch: ベトナム

証明書交付申請者:

本人との関係:

申請者
サイン済み

戸籍役員
サイン済み

年 月 日
人民委員会主席
(サイン・印済み)